

# MARKET INSIGHTS REPORTS

11/08/2023

THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC KHI TIẾN VỀ HỖ TRỢ  
MA(20)



## NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Bullish Harami”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng trên mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm không phải là mô hình kỹ thuật tích cực. Tuy nhiên, hôm nay vẫn là một ngày giao dịch tốt khi chỉ số đã hồi phục trở lại khi tiến gần tới hỗ trợ động MA(20).

Các điểm cần lưu ý: (i) RSI(14) ở mức cao và bắt đầu chững lại điều chỉnh. Thống kê cho thấy khi RSI khung ngày và khung tuần ở trạng thái này, thị trường thường chiều chỉnh mạnh với thời gian từ 2 – 7 tuần và chúng ta đang có một phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều. (ii) Về mặt định giá, với lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng khoảng 7.5% thì định giá P/E thị trường ở mức hợp lý là 13.3 lần và do vậy việc chỉ số giao dịch quanh vùng 1,200 – 1,300 điểm là vùng tái định giá hợp lý. Còn khi tăng trưởng lên mức cao hơn nhà đầu tư sẽ nhìn vào kỳ vọng tăng trưởng EPS của doanh nghiệp. (iii) Nhóm vốn hóa lớn có một số mã đang chịu áp lực giảm giá khi mẫu hình đang thiết lập sóng 4. Do vậy, có thể chỉ số sẽ chịu áp lực điều chỉnh lúc này. Tuy nhiên, việc họ VIC vẫn tăng giá mạnh đã giúp chỉ số giảm bớt áp lực giảm điểm. Ngoài ra, nhóm ngân hàng vẫn xoay tua tăng giá cũng là một điểm cộng của thị trường. (iv) Sự tăng giá trở lại của nhóm vốn hóa trung bình cũng là tín hiệu tốt đặc biệt ở vài mã bất động sản như DXG hay thép (HSG...) vốn là nhóm đầu cơ cao và thường tạo hiệu ứng tâm lý tốt. (v) Tuy nhiên, tổng thể thị trường đang giao dịch khá chông chênh tức là chưa tạo nền giao dịch tốt. Có lẽ trạng thái giao dịch 5/5 vẫn sẽ duy trì trong vài phiên tới nghĩa là chỉ số có thể tăng giảm thất thường tạo nền giá ngang như giai đoạn 1,080 hay 1,150 mất nhiều tuần.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 55% và 36.84% giá đóng cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giao dịch giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa. Áp lực điều chỉnh có thể tới từ VIC nhiều hơn do cổ phiếu này đã văng ra khỏi dải băng. Kháng cự là 1,250 điểm. Hỗ trợ vùng 1,200 điểm.

### Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

### Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

### Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

### Biểu đồ trong ngày:

- WeWork không hoạt động khi thua lỗ tiếp tục chồng chất;
- Hành trình trở thành cổ phiếu Penny Stock của We Work;

**TTCK Mỹ:** Dự báo các chỉ số sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm vào tối nay.

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



### ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

#### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	525
Số cổ phiếu không có giao dịch	29
Số cổ phiếu tăng giá	232 / 41.88%
Số cổ phiếu giảm giá	226 / 40.79%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	96 / 17.33%

#### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	255
Số cổ phiếu không có giao dịch	76
Số cổ phiếu tăng giá	79 / 23.87%
Số cổ phiếu giảm giá	105 / 31.72%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	147 / 44.41%

#### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	481
Số cổ phiếu không có giao dịch	379
Số cổ phiếu tăng giá	161 / 18.72%
Số cổ phiếu giảm giá	190 / 22.09%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	509 / 59.19%

### GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

#### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	44,421,444	59,104,858	-14,683,414
% KL toàn thị trường	4,39%	5,84%	
Giá trị	1278,80 tỷ	1348,80 tỷ	-70,00 tỷ
% GT toàn thị trường	6,18%	6,52%	

#### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,027,555	967,292	60,263
% KL toàn thị trường	0,88%	0,82%	
Giá trị	22,76 tỷ	20,77 tỷ	1,99 tỷ
% GT toàn thị trường	1,91%	1,74%	

#### UPCOM

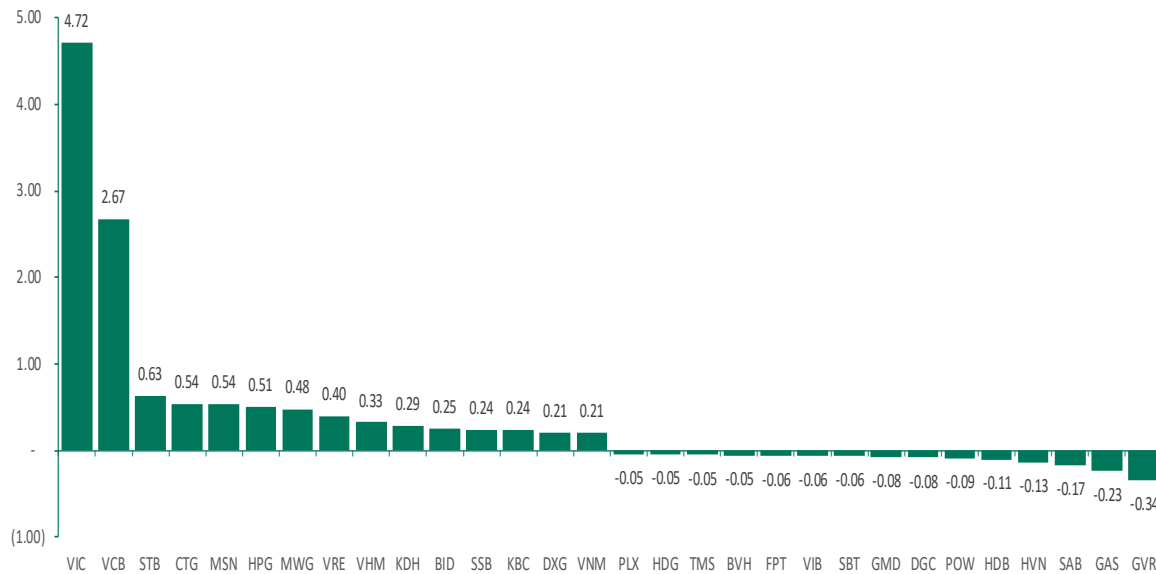
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	513,000	1,125,100	-612,100
% KL toàn thị trường	0,43%	0,95%	
Giá trị	19,46 tỷ	30,19 tỷ	-10,74 tỷ
% GT toàn thị trường	1,67%	2,59%	

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

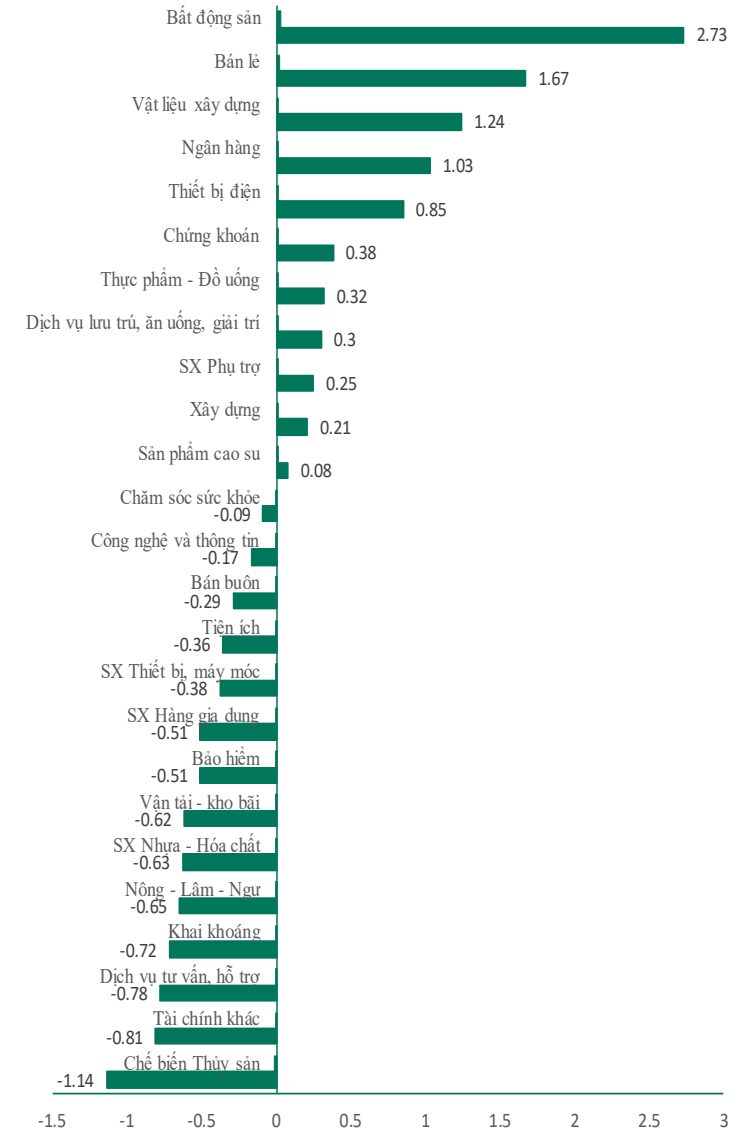
### TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	920,800	90,400	1,900 (2.15%)	15.53	3.32	5,821	505,254
2	VIC	23,093,100	72,600	4,700 (6.92%)	30.67	2.01	2,367	276,892
3	VHM	4,792,700	60,900	300 (0.5%)	9.20	1.56	6,621	265,181
4	BID	2,102,400	46,700	200 (0.43%)	14.94	2.07	3,125	236,233
5	GAS	344,200	101,500	-500 (-0.49%)	13.27	2.88	7,649	194,266
6	HPG	23,382,000	27,700	350 (1.28%)	19.08	1.65	1,452	161,070
7	CTG	6,909,000	32,100	450 (1.42%)	9.20	1.31	3,491	154,265
8	VNM	2,181,300	73,500	400 (0.55%)	20.24	4.19	3,632	153,612
9	VPB	12,402,500	22,000	50 (0.23%)	8.09	1.37	2,718	147,690
10	MSN	2,070,900	84,500	1,500 (1.81%)	33.65	3.22	2,511	120,906

### TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



### TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



## TTCK VIỆT NAM: Thị trường hồi phục khi tiến về hỗ trợ MA(20)

### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 8.24 điểm (- 0.66%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Bất động sản, bán lẻ, vật liệu xây dựng, ngân hàng, thiết bị điện, chứng khoán, thực phẩm đồ uống... là nhóm tăng giá mạnh nhất trên sàn trong ngày.** Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như VIC, VHM, VRE, BCM, NVL, KDH, DXG, HSG, NKG, VCB BID, CTG, STB, GEX, SSI, VIX, SHS, BSI, CTS, AGR, VNM, SAB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VIC tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Hanging Man”;
- ✓ RSI(14) ở mức 86,9 và giá nằm ngoài dải băng tạo áp lực điều chỉnh cho VIC;
- ✓ Cổ phiếu đang ở kháng cự 75 của sóng 3. Mục tiêu sóng 5 sẽ là 81 và hỗ trợ điều chỉnh sóng 4 là 64 – 67;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(ii) HSG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng – Tín hiệu tốt;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11/2022 – Tín hiệu tốt;
- ✓ Cổ phiếu trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 22;
- ✓ Khối ngoại mua ròng hỗ trợ đà tăng của giá;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iii) VRE tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Cổ phiếu đang giao dịch ở kháng cự của mẫu hình tam giác thiết lập từ 5/12/2022;
- ✓ Mục tiêu giá sóng 5 là vùng giá 34 và hỗ trợ sóng 4 điều chỉnh là 29;
- ✓ Cổ phiếu gần đây thu hút dòng tiền lớn tham gia do kỳ vọng kết quả kinh doanh vẫn rất tích cực và họ VINCOM đang được đẩy tăng giá mạnh giai đoạn qua;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 50%;

(iv) STB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng – Tín hiệu tốt;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tốt;
- ✓ Cổ phiếu thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11/2022 – Tín hiệu tốt;
- ✓ Mục tiêu giá sóng 5 là vùng giá 35;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 59%;

(v) CTG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bullish Harami”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Đây không phải là tín hiệu kỹ thuật tốt;
- ✓ Giá mục tiêu sóng 5 tăng giá là 34 (Có thể tăng giá để hình thành mô hình phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều);
- ✓ Hỗ trợ khi điều chỉnh là vùng giá 31;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(vi) DXG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giao dịch tăng – Tín hiệu tốt;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11/2022 – Tín hiệu tốt;
- ✓ Cổ phiếu dường như tăng bù so với các cổ phiếu bất động sản tăng nóng khác trong giai đoạn vừa qua. Tuy nhiên, cổ phiếu trong sóng 4 với kháng cự 21;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(vii) HUT tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giao dịch tăng – Tín hiệu tốt;
- ✓ Mô hình giao dịch Rally – Base – Rally;
- ✓ Hỗ trợ khi điều chỉnh là vùng giá 22 và giá mục tiêu là vùng giá 30;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

**(2) Chế biến thủy sản, tài chính khác, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, khai khoáng, nông lâm ngư, sản xuất nhựa hóa chất, vận tải kho bãi... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày.**

Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như VHC, ANV, FMC, IDI, IPA, OGC, TV2, PVD, DHA, VIF, HNG, BAF, GVR, DGC, BMP, AAA, HVN, GMD, VSC ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VSC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Cổ phiếu đã có Higher Low và nếu hình thành thêm Lower Low sẽ xác nhận xu hướng giá xuống nên lúc này hỗ trợ 33.5 là quan trọng;
- ✓ MA(20) đang đi xuống – Tín hiệu xấu;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(ii) DGC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Rising Wedge với phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều – Tín hiệu xấu;
- ✓ Hỗ trợ 72 là quan trọng bởi nếu giá xuống thấp hơn xác nhận xu hướng tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

### Phân tích kỹ thuật

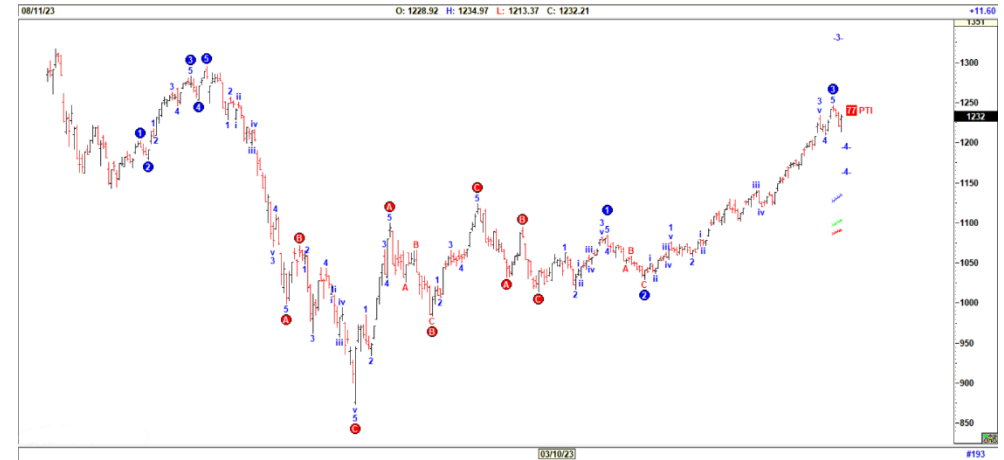
VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Bullish Harami”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng trên mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm không phải là mô hình kỹ thuật tích cực. Tuy nhiên, hôm nay vẫn là một ngày giao dịch tốt khi chỉ số đã hồi phục trở lại khi tiến gần tới hỗ trợ động MA(20).

Các điểm cần lưu ý: (i) RSI(14) ở mức cao và bắt đầu chững lại điều chỉnh. Thống kê cho thấy khi RSI khung ngày và khung tuần ở trạng thái này, thị trường thường chiều chỉnh mạnh với thời gian từ 2 – 7 tuần và chúng ta đang có một phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều. (ii) Về mặt định giá, với lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng khoảng 7.5% thì định giá P/E thị trường ở mức hợp lý là 13.3 lần và do vậy việc chỉ số giao dịch quanh vùng 1,200 – 1,300 điểm là vùng tái định giá hợp lý. Còn khi tăng trưởng lên mức cao hơn nhà đầu tư sẽ nhìn vào kỳ vọng tăng trưởng EPS của doanh nghiệp. (iii) Nhóm vốn hóa lớn có một số mã đang chịu áp lực giảm giá khi mẫu hình đang thiết lập sóng 4. Do vậy, có thể chỉ số sẽ chịu áp lực điều chỉnh lúc này. Tuy nhiên, việc họ VIC vẫn tăng giá mạnh đã giúp chỉ số giảm bớt áp lực giảm điểm. Ngoài ra, nhóm ngân hàng vẫn xoay tua tăng giá cũng là tín hiệu tốt đặc biệt ở vài mã bất động sản như DXG hay thép (HSG...) vốn là nhóm đầu cơ cao và thường tạo hiệu ứng tâm lý tốt. (v) Tuy nhiên, tổng thể thị trường đang giao dịch khá chông chênh tức là chưa tạo nền giao dịch tốt. Có lẽ trạng thái giao dịch 5/5 vẫn sẽ duy trì trong vài phiên tới nghĩa là chỉ số có thể tăng giảm thất thường tạo nền giá ngang như giai đoạn 1,080 hay 1,150 mất nhiều tuần.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 07 mã cho tín hiệu bán, 17 mã cho tín hiệu đi ngang. PLX, VRE, VIC, VJC, SSB, STB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 55% và 36.84% giá đóng cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giao dịch giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa. Áp lực điều chỉnh có thể tới từ VIC nhiều hơn do cổ phiếu này đã văng ra khỏi dải băng. Kháng cự là 1,250 điểm. Hỗ trợ vùng 1,200 điểm.

### Biểu đồ chỉ số VN-Index



### Biểu đồ cổ phiếu HUT



## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	488.49	487.01	489.98	NO	495.72	499.96	507.19	511.43	484.25	477.02	472.78	465.55
HNXINDEX	244.17	243.64	244.71	NO	246.66	248.06	250.55	251.95	242.77	240.28	238.88	236.39
UPINDEX	93.17	93.12	93.23	YES	93.97	94.65	95.45	96.13	92.49	91.69	91.01	90.21
VN30	1234.8	1231.8	1237.8	NO	1248.5	1256.2	1269.9	1277.6	1227	1213.3	1205.6	1191.9
VNINDEX	1226.9	1224.2	1229.5	NO	1240.3	1248.5	1261.9	1270.1	1218.7	1205.3	1197.1	1183.7
VNXALL	1942.8	1937.4	1948.2	NO	1964.4	1975.2	1996.8	2007.6	1932	1910.5	1899.7	1878.1
VN30F1M	1234.7	1232.3	1237.1	NO	1247.1	1254.7	1267.1	1274.7	1227.1	1214.7	1207.1	1194.7
VN30F1Q	1232.6	1230.6	1234.7	NO	1243.5	1250.3	1261.2	1268	1225.8	1214.9	1208.1	1197.2
VN30F2M	1234.6	1231.9	1237.3	NO	1246.9	1253.8	1266.1	1273	1227.7	1215.4	1208.5	1196.2
VN30F2Q	1224	1218.1	1230	NO	1247.8	1259.6	1283.4	1295.2	1212.2	1188.4	1176.6	1152.8
ACB	22.83	22.8	22.87	NO	23.07	23.23	23.47	23.63	22.67	22.43	22.27	22.03
BCM	73.5	73.2	73.8	NO	75.1	76.1	77.7	78.7	72.5	70.9	69.9	68.3
BID	46.4	46.25	46.55	NO	47.2	47.7	48.5	49	45.9	45.1	44.6	43.8
BVH	46.77	46.8	46.73	YES	47.08	47.47	47.78	48.17	46.38	46.07	45.68	45.37
CTG	31.85	31.73	31.98	NO	32.4	32.7	33.25	33.55	31.55	31	30.7	30.15
FPT	82.17	82.25	82.08	NO	82.83	83.67	84.33	85.17	81.33	80.67	79.83	79.17
GVR	21.08	21.08	21.09	YES	21.67	22.23	22.82	23.38	20.52	19.93	19.37	18.78
GAS	101.4	101.35	101.45	YES	102.1	102.7	103.4	104	100.8	100.1	99.5	98.8
HDB	17.08	17.1	17.07	YES	17.22	17.38	17.52	17.68	16.92	16.78	16.62	16.48
HPG	27.53	27.45	27.62	NO	27.92	28.13	28.52	28.73	27.32	26.93	26.72	26.33
MBB	18.87	18.85	18.88	YES	19.08	19.27	19.48	19.67	18.68	18.47	18.28	18.07
MSN	84	83.75	84.25	NO	85.5	86.5	88	89	83	81.5	80.5	79
MWG	52.53	52.15	52.92	NO	54.07	54.83	56.37	57.13	51.77	50.23	49.47	47.93
PLX	40.62	40.6	40.63	YES	41.23	41.82	42.43	43.02	40.03	39.42	38.83	38.22
POW	13.7	13.73	13.67	NO	13.85	14.05	14.2	14.4	13.5	13.35	13.15	13
SAB	159.53	159.55	159.52	YES	160.57	161.63	162.67	163.73	158.47	157.43	156.37	155.33
SHB	12.92	12.9	12.93	NO	13.13	13.32	13.53	13.72	12.73	12.52	12.33	12.12
SSB	30.13	30	30.27	NO	30.67	30.93	31.47	31.73	29.87	29.33	29.07	28.53
TCB	33.52	33.45	33.58	NO	33.93	34.22	34.63	34.92	33.23	32.82	32.53	32.12
SSI	28.03	27.97	28.09	NO	28.42	28.68	29.07	29.33	27.77	27.38	27.12	26.73
STB	31.5	31.32	31.68	NO	32.45	33.05	34	34.6	30.9	29.95	29.35	28.4
TPB	18.52	18.45	18.58	NO	18.78	18.92	19.18	19.32	18.38	18.12	17.98	17.72
VCB	89.77	89.45	90.08	NO	91.03	91.67	92.93	93.57	89.13	87.87	87.23	85.97
VHM	61.07	61.15	60.98	NO	62.33	63.77	65.03	66.47	59.63	58.37	56.93	55.67
VIB	20.58	20.6	20.57	YES	20.82	21.08	21.32	21.58	20.32	20.08	19.82	19.58
VIC	100.77	100.6	100.93	NO	101.63	102.17	103.03	103.57	100.23	99.37	98.83	97.97
VIC	72.43	72.35	72.52	NO	72.77	72.93	73.27	73.43	72.27	71.93	71.77	71.43
VPB	21.85	21.77	21.93	NO	22.15	22.3	22.6	22.75	21.7	21.4	21.25	20.95
VRE	30.35	30.15	30.55	NO	31.15	31.55	32.35	32.75	29.95	29.15	28.75	27.95
VNM	73.13	72.95	73.32	NO	73.87	74.23	74.97	75.33	72.77	72.03	71.67	70.93

## CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VIC	23,093,100	10,426,560	221	6.92
E1VFN30	6,285,700	1,290,680	487	0.52
KSH	4,702,700	448,760	1,048	12.5
TDH	3,663,800	1,325,910	276	2.43
<b>QNS</b>	<b>3,476,600</b>	<b>1,393,750</b>	<b>249.44</b>	<b>-4.19</b>
PVX	3,164,800	772,530	410	6.67
FUEVFNVD	3,047,400	1,242,570	245	0.31
<b>CTI</b>	<b>2,306,900</b>	<b>1,009,410</b>	<b>228.54</b>	<b>-4.93</b>
MHC	2,290,200	1,122,630	204	-0.92
KPF	2,153,400	1,029,350	209	-3.19
<b>DIC</b>	<b>2,082,800</b>	<b>108,710</b>	<b>1915.92</b>	<b>-5.26</b>
TVC	1,943,300	364,080	534	3.08
DCS	1,616,500	341,460	473	16.67
GTT	1,379,800	191,210	722	20
BII	1,264,300	577,370	219	0
<b>PXI</b>	<b>1,259,700</b>	<b>562,560</b>	<b>223.92</b>	<b>2.22</b>
AVF	1,175,400	129,940	905	16.67
BKG	951,300	474,380	201	-2.31
DPS	931,300	176,570	527	0
TKG	856,500	190,480	450	7.44
<b>VNE</b>	<b>805,000</b>	<b>305,910</b>	<b>263.15</b>	<b>-0.43</b>
PVL	758,500	200,630	378	3.57
PSG	735,800	99,960	736	11.11
PCH	679,500	194,700	349	2.86
MVC	651,300	317,080	205	8.45
<b>ACM</b>	<b>608,300</b>	<b>245,150</b>	<b>248.13</b>	<b>0</b>
FTM	551,300	80,350	686	0
NHV	539,200	66,300	813	9.09
VKC	508,200	179,590	283	20
GSP	505,100	239,110	211	-1.21
PPI	467,700	113,850	411	0
GPC	397,700	115,300	345	5
ATB	353,800	4,160	8,505	14.29
VLG	345,300	55,130	626	13.04
NHP	343,600	18,690	1,838	0
MPT	315,600	67,560	467	14.29
SSN	312,400	50,860	614	-4.76
ATG	305,200	44,750	682	-3.13
DIH	298,500	24,810	1,203	0
TNS	290,200	39,700	731	11.54

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: TTF, MHC, AMV, JVC ... bùng nổ khối lượng giao dịch

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
11-Aug	MWG	Mua	≤ 55	10% -20%	Cổ phiếu hồi phục từ hỗ trợ MA(20)/ Công ty đã có lãi với hệ thống Bách Hóa Xanh

### Các lưu ý cần chú ý:

- **Hôm nay chúng tôi MỞ MUA 01 cổ phiếu mới.**
- VN-Index đang ở vùng quá mua nhưng dường như nhóm vốn hóa lớn vẫn còn dư địa tăng giá. Điều này cho thấy khả năng tăng điểm vẫn còn. Tuy nhiên, không loại trừ trong quá trình tăng giá có phiên chốt lời đồng loạt tạo hiệu ứng điều chỉnh.
- Vùng giá kháng cự tiềm năng là vùng 1,250 - 1,330 điểm;
- Hỗ trợ mạnh ở vùng 1,180 – 1,200 điểm.
- Áp lực bán có thể gia tăng ở nhóm VINCOM trong 1 – 2 phiên tới;
- Một vài cổ phiếu vốn hóa trung bình có thể tiếp tục duy trì đà tăng giá như HUT, CII, HSG...
- Nhóm vốn hóa nhỏ vẫn có thể tăng giá lại sau nhịp chỉnh phiên cuối tuần;

### Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ: Phiên 09/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.831 VND/USD, tăng mạnh 29 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 24.972 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.740 VND/USD, tăng tiếp 05 đồng so với phiên 08/08. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.720 VND/USD và 23.800 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH: Ngày 09/08, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn 1W và 2W, đi ngang ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,23; 1W 0,48%; 2W 0,69% và 1M 1,88%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn ON, giữ nguyên ở kỳ hạn 1W và giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M; giao dịch tại: ON 5,04%; 1W 5,13%; 2W 5,21%, 1M 5,32%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 1,72%; 5Y 1,78%; 7Y 2,13%; 10Y 2,44%; 15Y 2,65%.
- Nghiệp vụ thị trường mở: Phiên hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN tiếp tục chào thầu 3.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Phiên này không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố. NHNN tiếp tục không chào thầu tín phiếu

### Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

## BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

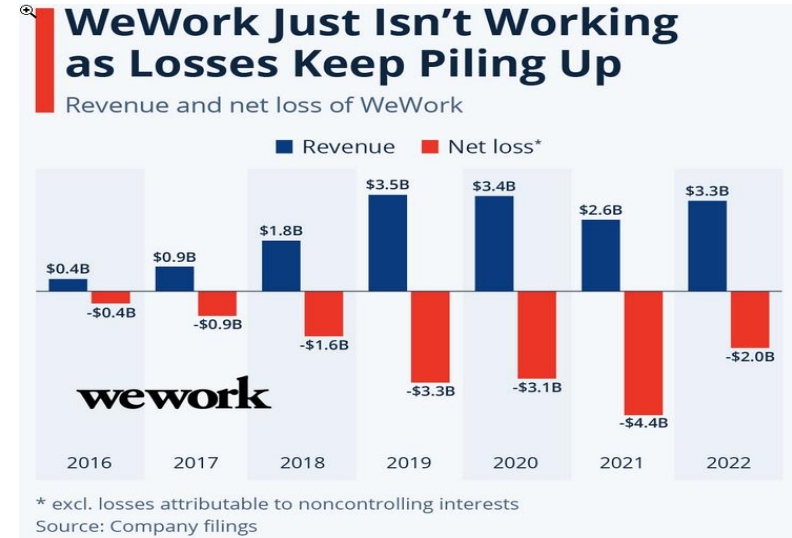
### WeWork không hoạt động khi thua lỗ tiếp tục chồng chất

Mặc dù mang lại “mức tăng trưởng doanh thu hàng năm ổn định và cải thiện lợi nhuận đáng kể” trong quý gần nhất, WeWork, nhà cung cấp văn phòng linh hoạt và không gian làm việc chung hàng đầu thế giới, đã buộc phải đưa ra cảnh báo đáng sợ “có nguy cơ xảy ra” cùng với báo cáo thu nhập của mình tuần, có nghĩa là nó có thể phải đối mặt với phá sản trừ khi nó quản lý để cải thiện tính thanh khoản và khả năng sinh lời trong 12 tháng tới.

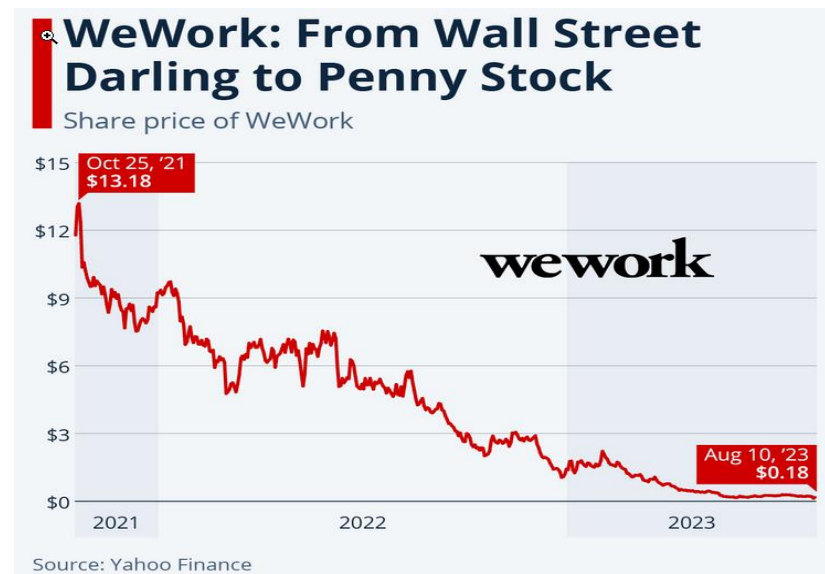
“Do các khoản lỗ của Công ty và nhu cầu tiền mặt dự kiến, kết hợp với sự gia tăng số lượng thành viên và mức thanh khoản hiện tại, có sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty,” tuyên bố viết. Tính đến ngày 30 tháng 6, WeWork có tổng thanh khoản là 680 triệu đô la, so với khoản nợ dài hạn 2,9 tỷ đô la và dòng tiền hoạt động âm 530 triệu đô la trong sáu tháng đầu năm 2023, khiến người ta nghi ngờ nghiêm trọng về khả năng duy trì hoạt động trong 12 tháng tới. tháng.

Như biểu đồ của chúng tôi cho thấy, các khoản lỗ của WeWork đã tăng lên cùng với doanh thu, lên tới hơn 15 tỷ đô la kể từ năm 2016. David Tolley, Giám đốc điều hành tạm thời của công ty, vẫn cố gắng thể hiện sự tự tin trong bản báo cáo thu nhập mới nhất của mình. Tolley cho biết: “Chúng tôi tự tin vào khả năng đáp ứng nhu cầu về nơi làm việc ngày càng phát triển của các doanh nghiệp thuộc mọi quy mô trên các lĩnh vực và khu vực địa lý, đồng thời tầm nhìn dài hạn của công ty chúng tôi vẫn không thay đổi. “Mặc dù chúng tôi còn nhiều việc phải làm, nhưng tài năng và năng lượng của nhóm WeWork là phi thường và chúng tôi kiên quyết tập trung vào việc mang lại lợi ích lâu dài cho các thành viên của mình.”

Để tồn tại lâu dài, ban quản lý của WeWork đang thực hiện kế hoạch bốn điểm để cải thiện tính thanh khoản và lợi nhuận trong ngắn hạn, bao gồm giảm chi phí thuê và thuê, tăng doanh thu bằng cách giảm tỷ lệ rời bỏ và thu hút thành viên mới, hạn chế chi phí và huy động vốn mới thông qua phát hành nợ, chứng khoán vốn hoặc bán tài sản.



WeWork được định giá 67 tỷ đô trước khi IPO nhưng do định giá cao thương vụ này đã không thành công. Công ty thực hiện niêm yết thông qua một SPAC với định giá 9 tỷ đô nhưng hiện giờ đã trở thành cổ phiếu Penny Stock.



**TTCK MỸ: Các chỉ số đang tiến về ngưỡng hỗ trợ mạnh đầu tiên**

S&P 500 đang ở hỗ trợ MA(50) – Giao dịch giằng co sẽ xuất hiện để xác nhận xu hướng



Vốn hóa nhỏ đang có mô hình Bullish Falling Wedge – Break out sẽ xác nhận xu hướng tăng giá trở lại



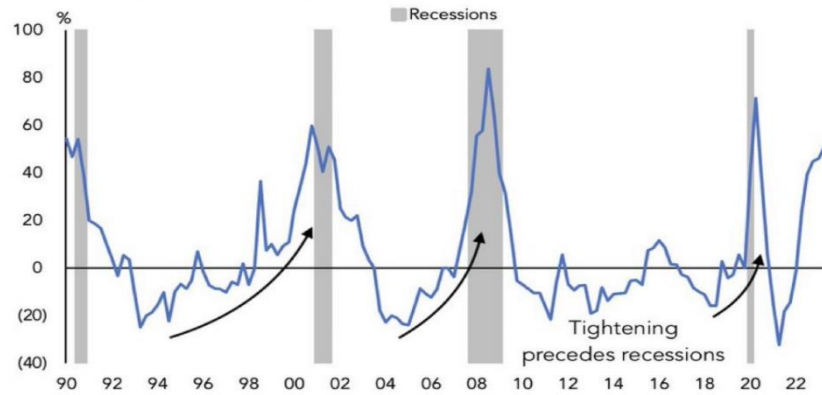
Nasdaq đang ở hỗ trợ MA(100) nhưng chưa thiết lập xu hướng tăng giá trở lại. Mô hình vai đầu vai ở đỉnh liệu có xuất hiện ?



Điều kiện tài chính thắt chặt thường dẫn tới suy thoái – Lần này có khác ?

## Tightening Credit Conditions Anticipate Recession

Net Share of Domestic Banks Tightening Standards for Commercial and Industrial Loans to Large and Middle-Market Firms



Dates: Q1 1990 Through Q2 2023.  
Source: Federal Reserve, Senior Loan Officer Opinion Survey on Bank Lending Practices, National Bureau of Economic Research, Game of Trades.

**Kết luận:** Dự báo các chỉ số sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm do đang ở ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn

## KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(\*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



### CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

#### TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

**Tel:** 0243 – 5739779

**Fax:** 0243 – 5739769